

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024

LỚP 1+2: HỌC BÁN TRÚ

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số ngày học T05/2024	Số tiền phải đóng		Ghi chú
			Khối 1	Khối 2	
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh		522.000	522.000	
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (1 ngày: 32.000đ)	16	512.000	512.000	
2	Tiền nước uống (tháng)		10.000	10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	-	482.000	505.000	-
1	Tiền Tin học tự chọn (tháng)			23.000	
2	Tiền học tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng)		23.000	23.000	
3	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)		220.000	220.000	
4	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)		90.000	90.000	
5	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)		69.000	69.000	
6	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng)		80.000	80.000	
	Tổng cộng (I+II)	-	1.004.000	1.027.000	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi



Ngày tháng năm 2024
Hiệu trưởng

Hồ Trắc Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024

LỚP 1D: HỌC BÁN TRÚ

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số ngày học T05/2024	Số tiền phải đóng	Ghi chú
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh		567.000	
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (1 ngày: 32.000đ)	16	512.000	
2	Tiền nước uống (tháng)		10.000	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh) (1 tháng)		45.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	-	482.000	-
1	Tiền học tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng)		23.000	
2	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)		220.000	
3	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)		90.000	
4	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)		69.000	
5	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng)		80.000	
	Tổng cộng (I+II)	-	1.049.000	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi



Ngày tháng 05 năm 2024
Hiệu trưởng

Hồ Trắc Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024
LỚP 3+4: HỌC BÁN TRÚ (ĐIỂM CHÍNH)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số ngày học T05/2024	Số tiền phải đóng		Ghi chú
			Khối 3	Khối 4	
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh		522.000	522.000	
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (1 ngày: 32.000đ)	16	512.000	512.000	
2	Tiền nước uống (tháng)		10.000	10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	-	482.000	470.500	-
1	Tiền học tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng)		23.000	11.500	
2	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)		220.000	220.000	
3	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)		90.000	90.000	
4	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)		69.000	69.000	
5	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng)		80.000	80.000	
	Tổng cộng (I+II)	-	1.004.000	992.500	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi



Ngày tháng năm 2024
Hiệu trưởng



Hồ Trắc Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024
LỚP 5: HỌC BÁN TRÚ

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số ngày học T05/2024	Số tiền phải đóng	Ghi chú
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh		522.000	
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (1 ngày: 32.000đ)	16	512.000	
2	Tiền nước uống (tháng)		10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	-	435.000	-
1	Tiền học 2 buổi/ngày (tháng)		80.000	
2	Tiền Tin học tự chọn (tháng)		23.000	
3	Tiền học tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng)		32.000	
4	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)		220.000	
5	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng)		80.000	
	Tổng cộng (I+II)	-	957.000	-

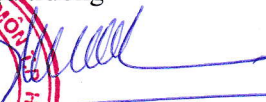
Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi

Ngày tháng năm 2024

Hiệu trưởng



Hồ Trắc Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024
LỚP 1+2: HỌC HAI BUỔI/ NGÀY

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số tiền phải đóng		Ghi chú
		Khối 1	Khối 2	
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh	10.000	10.000	
1	Tiền nước uống (tháng)	10.000	10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	402.000	402.000	-
1	Tiền học tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng)	23.000	23.000	
2	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)	220.000	220.000	
3	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)	90.000	90.000	
4	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)	69.000	69.000	
	Tổng cộng (I+II)	412.000	412.000	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi



Ngày tháng năm 2024
Hiệu trưởng


Hồ Trắc Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024
LỚP 3+4: HỌC HAI BUỔI/ NGÀY

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số tiền phải đóng		Ghi chú
		Khối 3	Khối 4	
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh	10.000	10.000	
1	Tiền nước uống (tháng)	10.000	10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	379.000	379.000	-
1	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)	220.000	220.000	
2	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)	90.000	90.000	
3	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)	69.000	69.000	
	Tổng cộng (I+II)	389.000	389.000	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi



Ngày tháng năm 2024

Hiệu trưởng


Hồ Thị Nhụy Lam

THÔNG BÁO THU TIỀN ĂN BÁN TRÚ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC T05/2024
LỚP 3+4: HỌC BÁN TRÚ (PHÂN HIỆU)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Số ngày học T05/2024	Số tiền phải đóng		Ghi chú
			Khối 3	Khối 4	
I	Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh		522.000	522.000	
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (1 ngày: 32.000đ)	16	512.000	512.000	
2	Tiền nước uống (tháng)		10.000	10.000	
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngày giờ chính khóa	-	459.000	459.000	-
1	Tiền học ngoại ngữ với người nước ngoài (tháng)		220.000	220.000	
2	Tiền học Giáo dục Stem (tháng)		90.000	90.000	
3	Tiền học chương trình kỹ năng sống (tháng)		69.000	69.000	
4	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng)		80.000	80.000	
	Tổng cộng (I+II)	-	981.000	981.000	-

Kế toán



Nguyễn Thị Linh Phi

Ngày tháng năm 2024

Hiệu trưởng



Hồ Trác Nhụy Lam